

NGUYỄN VĂN KHUÊ – LÊ MẬU HẢI

Mở đầu

VỀ KHÔNG GIAN VECTƠ TÔPÔ

VÀ MỘT SỐ VẤN ĐỀ CHỌN LỌC CỦA GIẢI TÍCH HÀM

ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI
TRUNG TÂM THÔNG TIN THƯ VIỆN

V-DO/14284

2005 H01 261/19.10.10 102.6M

NHÀ XUẤT BẢN ĐẠI HỌC SƯ PHẠM

Mục lục

	Trang
Lời nói đầu	5
Phần I	
MỞ ĐẦU VỀ KHÔNG GIAN VECTO TÔPÔ VÀ KHÔNG GIAN LỒI ĐỊA PHƯƠNG	
Chương 1. Đại cương về không gian vectơ tôpô và không gian lồi địa phương	7
1.1. Không gian vectơ	7
1.2. Không gian vectơ tôpô	21
1.3. Không gian lồi địa phương	43
1.4. Bài tập	60
Chương 2. Ba nguyên lý cơ bản của giải tích hàm	65
2.1. Không gian thủng và nguyên lý đồng liên tục	65
2.2. Nguyên lý ánh xạ mở	71
2.3. Nguyên lý Hahn-Banach	75
2.4. Bài tập	86
Chương 3. Lý thuyết đối ngẫu	91
3.1. Cặp đối ngẫu	91
3.2. Pôla và một số định lý cơ bản về pôla	94
3.3. Mô tả tôpô của cặp đối ngẫu	99
3.4. Tính phản xạ	10

3.5. Ánh xạ đối ngẫu	10
3.6. Bài tập	107

Phần II

MỘT SỐ VẤN ĐỀ CHỌN LỌC CỦA GIẢI TÍCH HÀM HIỆN ĐẠI

Bài 1. Giới hạn quy nạp và giới hạn xạ ảnh của các không gian lồi địa phương	111
1.1. Giới hạn quy nạp của các không gian lồi địa phương	111
1.2. Không gian chặn nội (không gian Mackey)	115
1.3. Giới hạn quy nạp chặt	118
1.4. Giới hạn xạ ảnh	121
Bài 2. Tích tenxơ của các không gian lồi địa phương	127
2.1. Tích tensor xạ ảnh	127
2.2. Tích ε -tensor	138
2.3. Một số ví dụ	140
Bài 3. Bao đầy của không gian lồi địa phương và các định lý ánh xạ mở và đồ thị đóng	143
3.1. Bao đầy của không gian lồi địa phương	144
3.2. Định lý ánh xạ mở và đồ thị đóng cho lớp không gian hoàn toàn đầy	155
3.3. Định lý ánh xạ mở và đồ thị đóng cho lớp không gian loại (β)	166
Bài 4. F-không gian và DF-không gian	174
4.1. F -Không gian	174
4.2. DF -không gian	186
4.3. Đặc trưng đối ngẫu của F -không gian và DF -không gian	192
Tài liệu tham khảo	195